

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM – NĂM 2024
(Ngày 31 tháng 12 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Bùi Thị Anh Ngày tháng năm sinh: 17/06/1974
- Chức vụ/chức danh công tác: Bí Thư Chi bộ, Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường THCS Bình Dương, thành phố Đông Triều
- Nơi thường trú: Khu phố Đạm Thủy, Phường Thủy An, TP Đông Triều, tỉnh

Quảng Ninh

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 022174004368 ngày cấp 10/04/2021 nơi cấp cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập: Đã ly hôn

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc⁽⁴⁾:
- Nơi thường trú:
tỉnh Quảng Ninh

- Số căn cước công dân: ngày cấp:.....
nơi cấp :.....

3. Con chưa thành niên (*con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật*):

3.1. Con thứ nhất: Đã thành niên

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân: ngày cấp:

3.2. Con thứ hai (trở lên): Không có

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1 Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Khu phố Đạm Thủy, Phường Thủy An, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

- Diện tích⁽⁹⁾: 90 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 92.000.000 đồng

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CY 816558; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CH 02739, ngày 28/09/2021 của UBND TP Đông Triều, Người được cấp Bùi Thị Anh



- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Mua đầu giá năm 2007 từ tiền tiết kiệm của bản thân là 42 triệu và bố mẹ cho 50 triệu.

1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có

1.2. Các loại đất khác ⁽¹³⁾: Không có

1.2.1. Thừa thứ nhất: Không có

- Loại đất:..... Địa chỉ:

- Diện tích: -

Giá trị ⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có

- Loại đất:..... Địa chỉ:

- Diện tích: -

Giá trị ⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

- Thông tin khác (nếu có):

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Số nhà 410, Khu phố Đạm Thủy, Phường Thủy An, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: nhà ở riêng lẻ

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: 90 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 100.000.000 đồng, xây năm 2008

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số CY 816558; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: số CH 02739, ngày 28/09/2021 của UBND TP Đông Triều, Người được cấp Bùi Thị Anh.

- Thông tin khác (nếu có): Giá trị ước tính theo số tiền chi trả công thợ, vật tư, hiện không lưu giữ được hóa đơn; số tiền xây nhà từ tiền tiết kiệm 30 triệu, bố mẹ cho 70 triệu.

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Không có.

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không có.

2.2.1. Công trình thứ nhất: Không có

- Tên công trình: (kios, cửa hàng,...) Địa chỉ: (ghi kê khai đối với nhà, đất ở)

- Loại công trình:..... Cấp công trình:

- Diện tích: Kê khai như kê khai đối với nhà, đất ở.

- Giá trị ⁽¹⁰⁾: Kê khai như kê khai đối với nhà, đất ở.

fk

EM

- *Giấy chứng nhận quyền sở hữu*: Kê khai như kê khai đối với nhà, đất ở.
- *Thông tin khác (nếu có)*: Kê khai như kê khai đối với nhà, đất ở.

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Kê khai những tài sản gắn liền với đất mà có tổng giá trị mỗi loại ước tính từ 50 triệu trở lên: Không có

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không có

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không có

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không có

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾:

- Tiền tiết kiệm (*để tại gia đình*): Không
- Tiền cho vay: Không
- Tiền gửi ngân hàng: Tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng NN&PT nông thôn Chi nhánh Tây Quảng Ninh:
 - + Sổ tiết kiệm 01: 84.400.000 đồng, số sổ AC 00028080616, ngày cấp 31/8/2021, Người đứng tên chủ sở hữu Bùi Thị Anh; kỳ hạn 1 năm; tiền lãi 9.909.900đ; Đứng tên gửi cho bố mẹ đẻ.
 - + Sổ tiết kiệm 02: 63.300.000 đồng, số sổ AC 00030278005, ngày cấp 24/12/2021, Người đứng tên chủ sở hữu Bùi Thị Anh; kỳ hạn 1 năm; tiền lãi 4.684.200 đ; Đứng tên gửi cho bố mẹ đẻ.
 - + Sổ tiết kiệm 03: 140.000.000 đồng, số sổ AC 00035244178, ngày cấp 22/12/2022. Người đứng tên chủ sở hữu Bùi Thị Anh; kỳ hạn 1 năm; tiền lãi 10.360.000 đ; tiền do tiết kiệm từ thu nhập trong nhiều năm.
 - + Sổ tiết kiệm 04: 80.000.000 đồng, số sổ AC 00036851194, ngày cấp 22/03/2023. Người đứng tên chủ sở hữu Bùi Thị Anh; kỳ hạn 1 năm; tiền lãi 5.775.800 đ; tiền do tiết kiệm từ thu nhập trong năm là 40.000.000 và bố mẹ cho 40.000.000 đ.
 - + Sổ tiết kiệm 05: 180.000.000 đồng, số sổ AC 00040995883, ngày cấp 11/01/2024. Người đứng tên chủ sở hữu Phan Thùy Dung, nhờ con gái đứng tên; kỳ hạn 1 năm; tiền lãi hiện chưa tất toán; tiền do tiết kiệm từ thu nhập là 130.000.000 đ và bố mẹ cho để cho cháu 50.000.000 đ.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (*khai theo từng loại*): Kê khai tên cổ phiếu, số lượng, giá trị; thông tin về giấy tờ xác nhận....: Không

6.1. Cổ phiếu: Không

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (*tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...*)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ôtô nhãn hiệu Toyota corolla Altis, biển kiểm soát 14A 804.63, Số giấy đăng ký 14.002504; thời gian đăng ký: 17/9/2023, cơ quan cấp đăng ký Công An thị xã Đông Triều; người đứng tên chủ sở hữu: Bùi Thị Anh; Giá trị: 150.000.000 đồng (Giá trị thực tế mua là 150 triệu đồng do chưa hiểu rõ quy định về KKTS nên trước đây kê khai giá trị mua xe mới của chủ cũ), mua từ tiền tiết kiệm nhiều năm từ năm 2019 đến năm 2021, mua xe tháng 8/2021 và chuyển đổi tên chủ sở hữu năm 2023.

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:.....thời gian, cơ quan cấp

7.2. Tài sản khác (*đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác*)⁽²⁵⁾: Không có

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không có

9 Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không có

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 222.800.000 đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 222.800.000 đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): Không
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác	Không Biến động		
1. Nhà ở, công trình xây dựng 1.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác	Không Biến động		
3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất	Không Biến động		
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không biến động		
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. - 01 sổ tiết kiệm gửi tại NHNN&PT NT chi nhánh Tây QN (nhờ con gái đứng tên, năm gửi 2021 không nhớ số sổ vì đã tắt toán tháng 1/2024)	Giảm	-212,3 triệu	Giảm do rút sổ nhờ con gái đứng tên số tiền do mẹ tiết kiệm 130 triệu và ông bà cho 50 triệu, tiền lãi 32,3 triệu




- 01 sổ tiết kiệm gửi tại NHNN&PT NT chi nhánh Tây QN nhờ con gái đứng tên	Tăng	+ 180 triệu	(Sổ này do các năm trước chưa hiểu rõ về KKTS nên kê chưa đúng). Tăng do tiết kiệm từ thu nhập 130 triệu và bố mẹ cho để cho cháu 50 triệu.
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác	Không		
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).	Không biến động		
8. Tài sản ở nước ngoài.	Không biến động		
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾		+222,8 triệu đồng	Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp

..... ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Phạm Thị Hường
(Trưởng ban thanh tra nhân dân)

..... ngày tháng 12 năm 2024

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Bùi Thị Anh